

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước Bến phao PL03, Bến phao PL04, Bến phao PL05 của Công ty TNHH Cảng Phước Long

Vùng biển: Vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017, Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 và Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Cảng Phước Long tại văn bản số 13/PL-2026 ngày 13/7/2026 về công bố thông báo hàng hải độ sâu phạm vi khu nước Bến phao PL03, Bến phao PL04, Bến phao PL05 trên sông Nhà Bè;

Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về thông số kỹ thuật độ sâu phạm vi khu nước khu nước Bến phao PL03, Bến phao PL04, Bến phao PL05 của Công ty TNHH Cảng Phước Long như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước Bến phao PL03 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
B1	10°44'23,18"	106°46'05,11"	10°44'19,51"	106°46'11,54"
B2	10°44'22,08"	106°46'06,74"	10°44'18,41"	106°46'13,17"
B3	10°44'16,03"	106°46'02,56"	10°44'12,36"	106°46'08,99"
B4	10°44'17,13"	106°46'00,93"	10°44'13,47"	106°46'07,36"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”, nhỏ nhất đạt 7,80 m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước Bến phao PL04 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
C1	10°44'14,09"	106°45'58,94"	10°44'10,42"	106°46'05,37"
C2	10°44'12,96"	106°46'00,55"	10°44'09,30"	106°46'06,98"
C3	10°44'06,99"	106°45'56,27"	10°44'03,32"	106°46'02,70"
C4	10°44'08,12"	106°45'54,66"	10°44'04,45"	106°46'01,09"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”, nhỏ nhất đạt 6,70 m.

3. Trong phạm vi khảo sát khu nước Bến phao PL05 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
D1	10°44'04,66"	106°45'51,82"	10°44'00,99"	106°45'58,25"
D2	10°44'03,51"	106°45'53,42"	10°43'59,84"	106°45'59,85"
D3	10°43'57,58"	106°45'49,07"	10°43'53,92"	106°45'55,49"
D4	10°43'58,73"	106°45'47,47"	10°43'55,06"	106°45'53,90"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”, nhỏ nhất đạt 4,92 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tổ chức, cá nhân và tàu thuyền căn cứ Thông báo hàng hải, Bình đồ độ sâu khu nước Bến phao PL03, Bến phao PL04, Bến phao PL05 để bố trí tàu thuyền neo đậu và điều động tàu vào, rời bến phao đảm bảo an toàn.

Ghi chú:

- Bản dịch tiếng Anh của Thông báo hàng hải nêu trên và dữ liệu độ sâu (căn cứ Bình đồ độ sâu ký hiệu bản vẽ KSDH, số bản vẽ PL03, PL04, PL05, tỷ lệ 1/1000 do Liên danh Công ty CP Tư vấn xây dựng công trình Giao thông Quang Minh và Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư xây dựng Quỳnh Lâm hoàn thành tháng 7/2026) đề nghị tham chiếu, truy cập theo đường dẫn <https://tinyurl.com/23r9m5a2> hoặc mã QR đính kèm.



- Trường hợp có yêu cầu cung cấp bổ sung thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ Công ty TNHH Cảng Phước Long (đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đo đạc, khảo sát đã cung cấp phục vụ công bố Thông báo hàng hải) để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c);
- Ủy ban Thủy đặc Việt Nam;
- Chi cục Hàng hải và Đường thủy phía Nam;
- Các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Sở Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV Thông tin ĐTHH Việt Nam;
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH Cảng Phước Long;
- Các chủ tàu, đại lý tàu biển;
- Các cơ quan, doanh nghiệp liên quan;
- Ban giám đốc Cảng vụ Hàng hải Tp. Hồ Chí Minh;
- Website Cảng vụ Hàng hải Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Thức